

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh,
xây dựng Đảng - hệ thống chính trị năm 2023

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2022

Năm 2022, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid - 19 tiếp tục tác động ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống xã hội. Song, với chủ đề: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, vai trò nêu gương của người đứng đầu, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và sự đồng thuận toàn xã hội; quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị năm 2022”*. Huyện ủy đã lãnh đạo hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận xã hội, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng - hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả. Cụ thể:

Triển khai các nhiệm vụ về công tác phòng, chống dịch Covid-19 và tiêm chủng vắc xin Covid-19 đảm bảo kịp thời, an toàn; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn, đưa các hoạt động đời sống kinh tế - xã hội trở về trạng thái bình thường mới. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, các chỉ tiêu quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị đều đã đạt và vượt so với kế hoạch¹. Chương trình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, chương trình phát triển đàn bò sữa và sữa được duy trì và phát triển theo kế hoạch, tiếp tục khẳng định vai trò là 2 ngành chủ lực của nền kinh tế. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng duy trì ổn định. Thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch đề ra. Các chương trình trọng tâm, các công trình trọng điểm được triển khai thực hiện và đạt được những kết quả khá tích cực; triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, ước đạt trên 96,5%. Chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi

¹Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) đạt 8,68% (KH 6,6%). Trong đó: khu vực nông, lâm, thủy sản đạt 7,91% (KH 6,74%), khu vực công nghiệp xây dựng đạt 9,85% (KH 9,28%) và khu vực dịch vụ đạt 10,96% (KH 3,46%). Cơ cấu kinh tế: khu vực nông, lâm, thủy sản chiếm 51,84%, khu vực công nghiệp xây dựng chiếm 15,26% và khu vực dịch vụ chiếm 32,89%. Thu ngân sách nhà nước đạt 291 tỷ 987 đồng, tăng 39,3% so KH, tăng 32,8% cùng kỳ năm trước. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới còn 0,07% (KH 0,12%).

phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục tiếp tục duy trì, phát triển cơ bản đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa, tinh thần nhân dân, an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm. Các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững đạt kết quả khá tốt². Quốc phòng, an ninh được đảm bảo; chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; tăng cường đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Tiếp tục cụ thể hóa, ban hành các chương trình, kế hoạch, nghị quyết trên các lĩnh vực để lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII sát với thực tế. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức đảng; tăng cường quản lý đảng viên, nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với tinh giản biên chế theo Đề án vị trí việc làm; rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026; xây dựng quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031. Chỉ đạo thành công Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện và Đại hội Hội Cựu chiến binh huyện nhiệm kỳ 2022 - 2027. Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình; qua đó chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém, góp phần giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được chỉ đạo quyết liệt, tạo sự cảnh báo, răn đe, phòng ngừa các sai phạm ở các cấp, các ngành và các địa phương. Hoạt động chính quyền các cấp có nhiều đổi mới; công tác cải cách hành chính được quan tâm chú trọng, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tinh thần, thái độ của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu chuyển biến tích cực. Công tác dân vận của hệ thống chính trị được quan tâm, chú trọng; phát huy vai trò, trách

² Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95,2% (KH 94,2%). Trong năm, có hai xã (Đạ Ròn, Tu Tra) được công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao là 6/8 xã, đạt 75%; hiện có 3/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh.

nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại, hạn chế, bất cập: Nền kinh tế của huyện vẫn còn nhiều khó khăn. Tình trạng vi phạm pháp luật về hoạt động khai thác khoáng sản, lâm sản vẫn còn diễn ra. Các công trình trọng điểm tuy đã được triển khai nhưng còn chậm so với kế hoạch. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội còn tiềm ẩn các yếu tố phức tạp, khó lường. Số đơn thư khiếu nại, phản ánh, tố cáo, đơn thư vượt cấp gia tăng, nhất là đơn thư liên quan đến đất đai. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp ủy chuyên biến chưa mạnh, tính chủ động, sáng tạo chưa cao. Tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Một bộ phận nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thiếu tự giác trong tự học tập, nghiên cứu nghị quyết của Đảng, chưa tận tâm tận tụy với công việc được giao, nói chưa đi đôi với làm nên hiệu quả công tác còn hạn chế. Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi, nhất là cấp cơ sở còn bị động, lúng túng về nội dung và cách thức, phương pháp tiến hành.

Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế nêu trên là do giá cả vật tư nông nghiệp, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; dịch Covid-19 thời điểm đầu năm còn diễn biến phức tạp; đời sống một bộ phận người dân còn khó khăn. Công tác quản lý nhà nước của một số địa phương còn lơ là, thiếu chặt chẽ. Vai trò nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu chưa cao.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2023

Năm 2023, là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII. Dự báo tình hình thế giới, trong nước, tại địa phương tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid - 19 tiếp tục ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội. Huyện ủy xác định chủ đề: ***“Hành động quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả của cả hệ thống chính trị và toàn dân; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng an ninh; tạo động lực hoàn thành vượt mức kế hoạch giai đoạn 2020-2025”***.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; đẩy mạnh thu hút đầu tư; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững, đi đôi với phát huy các giá trị văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy hoạch phù hợp với thực tế; triển khai thực hiện hiệu quả quy

hoạch huyện Đơn Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy nhanh thực hiện các dự án, các công trình trọng điểm, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đô thị đồng bộ, hiện đại. Tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, đô thị văn minh. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

(1) Tốc độ tăng trưởng theo giá trị sản xuất tăng từ 7,2 – 8,2%; trong đó: khu vực nông, lâm, thủy sản tăng từ 6,2 – 6,8%; khu vực công nghiệp – xây dựng tăng từ 7,8 – 9,0%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng từ 8,2 – 9,2%.

(2) Cơ cấu kinh tế: khu vực nông lâm thủy chiếm 51,33%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 15,38%; khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 33,29%.

(3) Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng từ 1,5 – 3% so với năm 2022.

(4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng trên 6% so với năm 2022.

(5) Thu NSNN trên địa bàn đạt và vượt kế hoạch được giao.

(6) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 11,1% (tính theo cân nặng).

(7) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều 0,07%; tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều giảm từ 6%.

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 80%.

(9) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện an toàn thường xuyên đạt trên 99%.

(10) Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%; số người tham gia BHXH là 14,6%, số người tham gia BHYT là 11,9% lực lượng lao động xã hội; đạt 7 bác sĩ/vạn dân; đạt 15 giường bệnh/vạn dân.

(11) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; xây dựng ít nhất 03 đơn vị đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 01 trường Trung học phổ thông.

(12) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh 96,5%. Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đúng quy định đạt 93%. Thu gom chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng đúng quy định đạt 70%.

(13) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 59,5%.

(14) Tiếp tục triển khai kế hoạch xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019 - 2025. Phấn đấu 03 xã Lạc Xuân, Đa Ròn và Tu Tra được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về sản xuất nông nghiệp năm 2023, nâng tổng số 6/8 xã, đạt 75% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 02 xã Ka Đơn và Pró tiệm cận các tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục đầu tư xây dựng 02 thị trấn Thạnh Mỹ và D'Ran theo định hướng đạt chuẩn đô thị văn minh.

(15) Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa 96,6%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận, giữ vững danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa 99%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

(16) Giữ vững và nâng cao chất lượng khu dân cư kiểu mẫu, phấn đấu có từ 10 đến 15 khu dân cư trở lên đạt kiểu mẫu năm 2023; trong đó có khoảng 10 khu dân cư được công nhận cấp tỉnh. Mỗi xã xây dựng ít nhất 01 mô hình thôn thông minh.

(17) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng tâm; khởi công xây dựng các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đề ra.

2. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(1) Giữ vững ổn định an ninh chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

(2) Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2023.

(3) Hoàn thành các thủ tục pháp lý xây dựng căn cứ hậu phương.

3. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

(1) Có từ 90% trở lên các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “Đạt” theo yêu cầu.

(2) 100% cán bộ, đảng viên nghiêm túc đăng ký, cam kết tu dưỡng rèn luyện và thực hiện phòng chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và thực hiện trách nhiệm về nêu gương theo từng chức trách, nhiệm vụ được giao.

(3) 100% cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng sinh hoạt đúng định kỳ và 75% tổ chức đảng nâng cao chất lượng sinh hoạt theo quy định.

(4) 100% đảng viên đang công tác tiếp tục được giới thiệu và thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú, trong đó có 65% đảng viên được chi bộ, cấp ủy nhận xét tiêu biểu, gương mẫu hằng năm theo quy định.

(5) 100% tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở xây dựng chương trình, kế hoạch và thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch về công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra, giám sát theo quy định.

(6) Có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(7) Có 90% tổ chức chính quyền, mặt trận và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(8) Kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, trách nhiệm, đồng bộ để triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm và nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII. Tiếp tục cụ thể hóa, triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 109-TB/TU, ngày 22/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; xây dựng đảng - hệ thống chính trị năm 2023; Quyết tâm cùng Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cụ thể như sau:

1. Về kinh tế - xã hội

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, trách nhiệm, đồng bộ, thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII; các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển nguồn nhân lực, phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chuyển đổi số và cải cách hành chính, phát triển

nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm thực hiện hiệu quả các khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2020 – 2025. Chỉ đạo tiến hành sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, đề ra giải pháp thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Đẩy mạnh thu hút đầu tư; có cơ chế phù hợp trong việc giải phóng mặt bằng cụm công nghiệp Ka Đô; Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công.

1.2. Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội bền vững; thực hiện nghiêm túc hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh (thực hiện đồng bộ ba trụ cột chống dịch là xét nghiệm, cách ly, điều trị; thực hiện nghiêm 2K (khẩu trang, khử khuẩn) + vắc xin + thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân + các biện pháp khác); chủ động sẵn sàng cho mọi tình huống, không để dịch bùng phát trở lại, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, khôi phục sản xuất, kinh doanh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

1.3. Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng, gắn với thực hiện hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế; phát triển các ngành, lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ theo hướng phát triển xanh, toàn diện, bền vững; phát triển kinh tế số, xã hội số, dựa trên đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ. Trong đó:

- Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 13/9/2021 của Huyện ủy “*Về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*” gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy “*về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Tạo điều kiện tối đa để thu hút các nguồn lực, đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư và thành phần kinh tế để phát triển mạnh tiểu thủ công nghiệp, chú trọng vào các ngành, nghề sản xuất phụ trợ và chế biến có sử dụng sản phẩm, nguyên liệu tại địa phương, hỗ trợ phát triển các ngành nghề nông thôn và sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, hữu cơ.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Huyện ủy “*về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày

25/7/2022 của Tỉnh ủy “*về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”. Tập trung thu hút các nguồn vốn triển khai xây dựng các công trình trọng điểm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII đã đề ra và các công trình theo kế hoạch đầu tư trung hạn đã phê duyệt. Thực hiện các cơ chế đã được tỉnh thống nhất chủ trương về bồi thường giải phóng mặt bằng nhằm bổ sung nguồn kinh phí phục vụ khởi công xây dựng các công trình theo kế hoạch.

- Thực hiện các quan điểm, chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 13/9/2021 của Huyện ủy “*Về phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*” gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy “*về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng*”. Đẩy mạnh phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn tôn tạo cảnh quan thiên nhiên và phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch. Xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ, các mô hình sản xuất nông nghiệp phục vụ tham quan du lịch, bản sắc văn hóa, danh lam thắng cảnh, tâm linh trên địa bàn.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 06/10/2021 của Huyện ủy “*Về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy “*về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”. Phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, năng lực làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao. Đẩy mạnh phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng cường liên kết, hình thành các chuỗi giá trị trong nông nghiệp gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo mô hình “Doanh nghiệp là nòng cốt; kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác là trung tâm; nông dân là chủ thể”. Xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, cơ cấu kinh tế hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

1.4. Chỉ đạo thực hiện thu ngân sách với quyết tâm cao ngay từ đầu năm, đảm bảo cơ cấu thu phải toàn diện, phấn đấu tăng thu để giải quyết kịp thời các nhu cầu cấp bách của địa phương. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ, triệt để thực hành tiết

kiệm trong chi tiêu ngân sách, sử dụng tài sản công theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh dàn trải, gắn với kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước.

1.5. Thực hiện hoàn thành công tác lập và phê duyệt đề án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đơn Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chú trọng tham mưu đề xuất với tỉnh tiến hành rà soát, điều chỉnh, hủy bỏ những đồ án quy hoạch không phù hợp và không sát với thực trạng trên địa bàn của huyện. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm về trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 11/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị số 10-CT/HU ngày 18/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và trật tự đô thị.

1.6. Lãnh đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 15/3/2021 của Huyện ủy *“về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Đơn Dương giai đoạn 2021 - 2025”* gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”*. Tăng cường quản lý nhà nước trong sử dụng đất, quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản theo đúng quy hoạch, kế hoạch, kiên quyết xử lý và đề xuất xử lý nghiêm những sai phạm. Chủ động trong phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn về người, tài sản của nhà nước và nhân dân. Thực hiện tốt đề án trồng 4,8 triệu cây xanh trên địa bàn huyện.

1.7. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Luật Giáo dục 2019, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Thực hiện chủ trương xã hội hóa, chú trọng đầu tư, phát triển hạ tầng, cơ sở trường, lớp, thiết bị giáo dục, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới, sáng tạo đáp ứng phục vụ các nhiệm vụ chính trị.

1.8. Lãnh đạo xây dựng chương trình, đề án của huyện về thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo các quan điểm, chủ trương của Trung ương, của tỉnh và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với phát triển kinh tế, các hoạt động thể dục, thể thao. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, đấu tranh, phản bác, ngăn chặn, xử lý những thông tin xấu, độc. Đưa Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh” đạt hiệu quả chiều sâu, thực chất.

1.9. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, quan tâm cải tiến lề lối, tác phong khi tiếp xúc, làm việc với Nhân dân, với Doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nâng cao chỉ số và thứ bậc cải cách hành chính; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người dân, Doanh nghiệp.

1.10. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; quan tâm chăm lo người có công với cách mạng, người nghèo, trẻ mồ côi, người yếu thế; quan tâm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, chăm sóc người cao tuổi, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.11. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, dân số và cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, tiền lương. Chú trọng công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, kiểm soát các bệnh dịch, các bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm. Thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát an toàn thực phẩm.

1.12. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 12/4/2019 của Huyện ủy *“Xây dựng huyện Đơn Dương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019- 2025”*, Kết luận số 67-KL/HU ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về sơ kết 03 năm kết quả xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019 – 2021; nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2022 – 2025. Chú trọng giữ vững, nâng cao chất lượng huyện nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Về quốc phòng - an ninh và hoạt động đối ngoại

2.1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia trong tình hình mới. Thực hiện kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Quan tâm lãnh đạo tới công tác tổ chức xây dựng lực lượng và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng vũ trang đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trong tình hình mới. Hoàn thành các thủ tục pháp lý xây dựng căn cứ địa hậu phương, đầu tư kinh phí xây dựng trụ sở làm việc Ban chỉ huy Quân sự các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm và phòng, chống ma túy, tín dụng đen. Chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh,

ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra điểm nóng, tình hình phức tạp tại địa phương. Đảm bảo tuyệt đối an ninh các sự kiện chính trị quan trọng. Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông bảo đảm công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

2.3. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt và tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Tranh thủ sự định hướng, lãnh đạo của tỉnh để chú trọng hợp tác phát triển với các đối tác có mối quan hệ phát triển kinh tế với địa phương để thu hút các nguồn lực, nguồn vốn, công nghệ ... đầu tư phát triển vào các lĩnh vực lợi thế của huyện.

3. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, địa phương; công tác phòng chống dịch Covid-19. Xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; nâng cao chất lượng công tác khoa giáo.

3.2. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; nâng cao ý thức, trách nhiệm, tác phong làm việc, phát huy hiệu quả vai trò hạt nhân trong lãnh đạo trực tiếp, toàn diện trên các lĩnh vực. Quyết liệt, sáng tạo trong xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa thành kế hoạch đối với các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ chính trị ở từng cấp ủy, từng loại hình tổ chức cơ sở đảng, phù hợp với thực tiễn. Xác định rõ thẩm quyền và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; quyền, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ giữa tập thể cấp

ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, đặc biệt là trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và trong công tác cán bộ.

3.3. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới, phân đấu kết nạp được đảng viên trong doanh nghiệp, các đơn vị kinh tế tập thể. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc; khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm theo đúng tinh thần Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII); làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, nhất là chính trị hiện nay. Thực hiện nghiêm việc điều động, luân chuyển cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

3.4. Tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt theo hướng thiết thực, trọng tâm, trọng điểm; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương đảng viên tiêu biểu; phê bình, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm. Chú trọng hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với những nội dung mới, cần thiết cho tổ chức cơ sở đảng và quan tâm kiểm tra, giám sát việc sinh hoạt chi bộ.

3.5. Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Kế hoạch số 20-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về nêu gương. Chú trọng các lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những nơi có vấn đề phức tạp, bức xúc, có biểu hiện hình thức hoặc vi phạm thì cấp trên chỉ đạo yêu cầu báo cáo giải trình ngay và trực tiếp dự, chỉ đạo. Trường hợp cấp ủy, tập thể lãnh đạo, tổ chức đảng cấp dưới có biểu hiện suy thoái mà không nhìn nhận ra thì cấp trên phải chỉ ra; cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái mà bản thân chưa nhìn nhận ra thì chi bộ phải chỉ ra trên tinh thần cán bộ, đảng viên phải tự giác, tập thể phải có trách nhiệm kiểm điểm nghiêm túc, nếu không tự giác, tập thể hoặc cán bộ, đảng viên vi phạm sẽ phải xử lý nghiêm.

3.6. Coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Đảng, chấp hành

nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ, sinh hoạt đảng, thực hiện nhiệm vụ công tác, trách nhiệm nêu gương, quy định về những điều đảng viên không được làm theo Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2023. Tăng cường kiểm tra, giám sát những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, như: Công tác cán bộ, quy hoạch, đất đai, tài nguyên, xây dựng, đầu tư, tài chính....

Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, văn hóa - thông tin và các tầng lớp Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.7. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị về công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng”; phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Bám sát cơ sở, tăng cường đối thoại, lắng nghe tâm tư, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng của nhân dân; kiên quyết đấu tranh những âm mưu nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân, Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ 2023 – 2028.

3.8. Chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; Ưu tiên nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số nhằm xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số theo Kế hoạch. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Đổi mới quy trình tổ chức thực hiện, phương pháp, lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 26/9/2022 về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực

hiện chế độ công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện; các tổ chức cơ sở đảng; các ban, ngành, đoàn thể có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết này vào điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị mình bằng Chương trình, Kế hoạch cụ thể để thực hiện có hiệu quả.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu xây dựng kế hoạch theo dõi, kiểm tra, giám sát đôn đốc việc thực hiện; hằng quý, 6 tháng và năm kịp thời báo cáo Huyện ủy để chỉ đạo thực hiện nghị quyết đạt kết quả.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện.

3. Các đồng chí cấp ủy viên từ huyện tới cơ sở và đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức phát huy tính tiên phong gương mẫu trong thực hiện và tuyên truyền động viên cán bộ hội viên và nhân dân đồng thuận hưởng ứng thực hiện.

Nghị quyết này được phổ biến đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn huyện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Đồng chí Nguyễn Trọng Ánh Đông, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các cơ quan TM, GV của Tỉnh ủy (b/c).
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND và UBMTTQVN huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan TM, GV của Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Trương Văn Tùng